

Số: 73/BC-UBND

Thống Kênh, ngày 21 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/tT-BNV, ngày 23/5/2022)

Thực hiện Công văn số 620/UBND-NV ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc về việc báo cáo tổng kết hoạt động của thôn, khu dân cư. Ủy ban nhân dân xã Thống Kênh báo cáo tổng kết việc thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 3/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022), cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN:

Xã Thống Kênh nằm ở phía Nam huyện Gia Lộc cách trung tâm huyện khoảng 7km. Xã có đường huyện DH11 chạy qua nối với đường trục Bắc - Nam, thuận lợi cho việc lưu thông hàng hoá và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phía Đông giáp xã Dân Chủ, xã Quảng Nghiệp huyện Tứ Kỳ.
- Phía Tây giáp xã Đoàn Thượng, xã Đức Xương.
- Phía Nam giáp với xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang.
- Phía Bắc giáp xã Hồng Hưng.

Xã Thống Kênh là xã loại II với diện tích toàn xã là 6,08km với dân số toàn xã tính đến ngày 31/12/2022 là 2.302 hộ với 7.622 nhân khẩu. Được chia làm 5 thôn là: Thôn Kênh Triều, thôn Đồng Đội, thôn Lạc Thượng, thôn Đồng Tái và thôn Đồng Đức. Nhân dân chủ yếu làm nông nghiệp. Đời sống nhân dân trong xã ổn định và đang trên đà phát triển hòa nhập với sự phát triển chung của huyện.

Lực lượng hoạt động không chuyên trách xã và thôn có vai trò quan trọng, là lực lượng tham gia trực tiếp, tích cực trong công việc quản lý, đồng thời góp

phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và an ninh trật tự tại địa phương. Luôn nêu cao tinh thần làm việc; sẵn sàng chia sẻ, gánh vác trách nhiệm với cán bộ chuyên trách. Là người trực tiếp đem các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương đến với nhân dân, vận động người dân xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh... ở địa phương, góp phần xây dựng và hoàn thiện bộ máy chính quyền cơ sở.

- Khi Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 được ban hành (Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 3/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi bổ sung Thông tư 04/2012/TT-BNV) được sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Nội vụ huyện Gia Lộc, lãnh đạo UBND xã Thống Kênh đã tổ chức triển khai nội dung 3 Thông tư trên trong cuộc họp giao ban đầu tuần của Ủy ban nhân dân xã, triển khai trong cuộc họp giao ban hàng tháng với các đồng chí cán bộ, công chức xã; Bí thư chi bộ, trưởng thôn, Trưởng ban CTMTT... Đồng thời thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã và của các thôn; Chỉ đạo các thôn triển khai nội dung các Thông tư trên trong cuộc họp quân dân chính của thôn đồng thời tuyên truyền, triển khai rộng rãi đến toàn thể nhân dân trong thôn.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Về cơ cấu tổ chức của thôn, khu dân cư

a, Số lượng thôn

Xã Thống Kênh có 05 thôn: Kênh Triều, Đồng Tái, Đồng Đội, Đồng Đức và Lạc Thượng.

b, Xã có 05 trưởng thôn; 04 phó thôn.

c, Các tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư: Không

d, Theo quy định, xã Thống Kênh có 05 thôn, tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn được bố trí theo quy định không quá 15 người. Hiện tại, Thống Kênh có 9 người hoạt động không chuyên trách ở thôn đảm nhiệm 03 chức danh: Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng Ban công tác mặt trận tại 5 thôn. Cụ thể như sau:

- 05 đồng chí Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn Trong đó:
- + 01 đồng chí BTCB- TT Lạc Thượng kiêm Trưởng ban thú y xã.
- 05 đồng chí trưởng Ban công tác mặt trận thôn.

Theo quy định mỗi thôn bố trí không quá 02 người đảm nhiệm 03 chức danh trực tiếp tham gia công việc ở thôn. Hiện tại xã có 7 người tham gia trực tiếp công việc ở 05 thôn.

2. Về nội dung hoạt động của thôn, khu dân cư

a, Việc thực hiện các nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp và các công việc tự quản ở thôn, khu dân cư (chủ trương đóng góp xây dựng công trình hạ tầng, công trình phúc lợi do nhân dân đóng góp kinh phí)

Thực hiện nội dung quy định trong Khoản 1 Điều 5 Thông tư 14/2018-TT-BNV, theo đó nhân dân trong các thôn có quyền bàn bạc và quyết định chủ trương, mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật.

b, Việc thực hiện nội dung nhân dân bàn và biểu quyết để cơ quan có thẩm quyền quyết định, tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định về thực hiện dân chủ ở cấp xã

Đảng ủy, UBND chỉ đạo mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội xã bằng nhiều hình thức để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, công khai các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật, các văn bản về thực hiện dân chủ đến dân. Các thủ tục hành chính, các khoản thu - chi, các loại quỹ, các khoản huy động dân đóng góp xây dựng đường bê tông, công trình phúc lợi tại các thôn... được công khai để dân biết, bàn và quyết định theo sự đồng thuận hoặc theo nguyên tắc dân chủ... Công khai cho dân biết góp ý các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, chủ trương đền bù, giải phóng mặt bằng. Các ý kiến xác đáng, phù hợp với luật pháp và các quy định sẽ được Đảng ủy, UBND xã tiếp thu, thực hiện.

c, Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn

Đảng ủy, lãnh đạo UBND xã đã xác định rõ việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài để góp phần bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp và truyền thống văn hóa dân tộc trong cộng đồng dân cư, đồng thời huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cùng tham gia xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. UBND xã đã phân công rõ trách nhiệm cụ thể theo từng nội dung, lĩnh vực chuyên môn trong việc xây

dựng, rà soát, sửa đổi, thực hiện hương ước, quy ước. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cụ thể trong việc soạn thảo các bản hương ước, quy ước nhằm xác định rõ chủ thể thực hiện, khắc phục hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. Công tác xây dựng và phê duyệt hương ước, quy ước cơ bản thực hiện theo đúng quy trình soạn thảo, thông qua, thẩm định và phê duyệt trước khi đưa vào triển khai thực hiện. Đa số hương ước, quy ước khi xây dựng đã phát huy tính dân chủ, có sự bàn bạc, thống nhất ý kiến của Nhân dân tại cơ sở trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc soạn thảo hương ước, quy ước được các thôn chủ trì thực hiện thông qua nhóm soạn thảo là những người có phẩm chất đạo đức tốt, uy tín và kinh nghiệm sống, có trình độ văn hoá, hiểu biết về pháp luật và phong tục, tập quán ở địa phương. Dự thảo hương ước, quy ước sau khi xây dựng được gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức liên quan; được Nhân dân thảo luận và thống nhất thông qua. Đến nay 5/5 thôn trên địa bàn xã đều đã xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn.

Hương ước, quy ước được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, gắn với việc bình xét các danh hiệu văn hóa, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đảng ủy, lãnh đạo UBND xã lấy việc chấp hành, thực hiện hương ước, quy ước là một trong những nội dung quan trọng để làm căn cứ đánh giá bình xét cuối năm đối với các thôn, là cơ sở để UBND huyện xét tặng các danh hiệu văn hóa hằng năm, điều này giúp đưa hương ước, quy ước vào thực tiễn cuộc sống và góp phần nâng cao vai trò của hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư. Qua triển khai thực hiện, các hương ước, quy ước, đã đem lại những kết quả thiết thực đối với công tác quản lý xã hội tại cộng đồng dân cư, tác động rõ nét nhất là thực hiện văn minh, văn hóa trong việc cưới, việc tang; điều chỉnh, bảo đảm thực hiện tốt các chính sách về dân số, kế hoạch hóa gia đình, giáo dục, khuyến học, y tế, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên,... góp phần tích cực xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh và thực thi pháp luật trong cộng đồng các thôn.

d, Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước

Các thôn luôn tích cực vận động, tuyên truyền nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Các chi hội đoàn thể tại các thôn tích cực phát huy vai trò, trách nhiệm, thể hiện tính tiên phong gương mẫu của mình trong vận động hội viên và nhân dân tham gia phong trào xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự và phòng chống tội phạm, tăng cường phòng ngừa, tố giác tội phạm. Các chi hội phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh ở các thôn thường xuyên phát động phong trào ngày chủ nhật xanh dọn dẹp, thanh thải dòng chảy, dọn vệ sinh, dọn cỏ khu vực nghĩa trang... Các cuộc vận động do Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai đều được các thôn ủng hộ nhiệt tình như cuộc vận động xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ toàn xã hội chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi, quỹ nhân đạo.

3. Việc tổ chức Hội nghị thôn, khu dân cư về việc thực hiện các quy định về thời gian tổ chức, thành phần, nội dung, phương thức tổ chức hội nghị

Thực hiện theo nội dung Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012, các thôn tổ chức hội nghị thôn cố định mỗi năm 02 lần (thời gian vào giữa năm và cuối năm); khi cần thiết sẽ tổ chức họp bất thường. Thành phần tham dự hội nghị là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn. Hội nghị do trưởng thôn triệu tập và chủ trì. Hội nghị được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự.

4. Việc thành lập mới, ghép cụm dân cư; sát nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên khu dân cư: Không

5. Trưởng thôn, và Phó trưởng thôn

a, Về tiêu chuẩn, nhiệm kỳ của Trưởng thôn và phó thôn

Tất cả 05 trưởng thôn và 04 phó thôn của xã đều đáp ứng được các tiêu chuẩn tại Điều 11 Thông tư 04/2012/TT-BNV đó là: Đều có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên tại xã Thống Kênh; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác, có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng thôn và công việc cấp trên giao.

Nhiệm kỳ của trưởng thôn và phó thôn là hai năm rưỡi.

b, Về nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng thôn, phó thôn

Thực hiện đúng theo các nội dung trong Điều 10 Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 gồm 6 nhiệm vụ và 2 quyền hạn:

*** Nhiệm vụ:**

- Triệu tập và chủ trì hội nghị thôn, tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi thôn được nhân dân bàn và quyết định; bảo đảm các nội dung hoạt động của khu dân cư theo quy định.

- Vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và hương ước, quy ước của thôn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong thôn. Báo cáo kịp thời với UBND xã về những hành vi vi phạm pháp luật trong thôn.

- Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được nhân dân trong thôn bàn và quyết định trực tiếp những công việc của thôn; lập biên bản về kết quả đã được nhân dân trong thôn bàn và biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp xã; báo cáo kết quả cho chủ tịch UBND xã.

- Phối hợp với Ban công tác mặt trận thôn và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn để vận động nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động.

- Sáu tháng đầu năm và cuối năm báo cáo kết quả công tác trước hội nghị thôn.

*** Quyền hạn:**

- Được ký hợp đồng về xây dựng công trình do nhân dân trong thôn đóng góp kinh phí đầu tư đã được hội nghị thôn thông qua và đảm bảo các quy định liên quan của chính quyền các cấp.

- Được phân công nhiệm vụ giải quyết các công việc cho phó thôn; được UBND xã mời họp và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến quản lý, hoạt động của thôn, được bồi dưỡng tập huấn về công tác tổ chức và hoạt động của thôn.

c, Về quy trình bầu cử, miễn nhiệm của trưởng thôn và phó trưởng thôn

Các thôn trên địa bàn xã Thống Kênh đều thực hiện nghiêm chỉnh quy trình bầu cử, miễn nhiệm trưởng thôn, phó thôn theo Điều 12, Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 8 năm 2018. Trên cơ sở thống nhất với Ban chỉ ủy chi bộ thôn, Ban công tác mặt trận thôn đề cử danh sách để hội nghị của thôn đề cử nhân sự bầu trưởng thôn, tại hội nghị này cử tri tại thôn có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử. Căn cứ kết quả bầu cử, UBND xã quyết định công

nhận kết quả bầu trưởng thôn. Thời điểm tổ chức bầu được thực hiện theo quy định của UBND cấp tỉnh, huyện. Trưởng thôn giới thiệu phó thôn sau khi có sự thống nhất với Ban công tác mặt trận thôn.

d, Chế độ chính sách đối với trưởng thôn và phó thôn

Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, hiện tại trưởng thôn được hưởng mức phụ cấp là 1,1 lần mức lương cơ bản, phó thôn được hưởng mức phụ cấp là 0,7 lần mức lương cơ bản.

III, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Không có

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng Nội vụ (B/c);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Xuân Kiêm